

*Đồng Xoài, ngày 07 tháng 12 năm 2017*

Số: 11/2017/QĐST-KDTM

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2017/TLST-KDTM ngày 23 tháng 10 năm 2017

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn : Ngân hàng TMCP A

Địa chỉ : số 77, Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật : ông Nguyễn Văn B – Tổng giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền : ông Lương Đức C – Giám đốc; ông Tạ Quý D – Phó trưởng phòng xử lý nợ thuộc Ngân hàng TMCP A chi nhánh tỉnh E theo giấy uỷ quyền số 302/UQ-TGD ngày 20 tháng 10 năm 2016.

Bị đơn : Công ty TNHH F

Địa chỉ : khu công nghiệp Đồng Xoài I, xã TT, thị xã Đồng Xoài

Người đại diện theo pháp luật: ông Lee Hong G – Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc; Hộ chiếu: M88080804 do Bộ ngoại giao và thương mại Hàn Quốc cấp ngày 28 tháng 9 năm 2016.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Công ty TNHH F phải có trách nhiệm hoàn trả cho ngân hàng TMCP A số tiền gốc đã vay là **163.100 USD** (một trăm sáu mươi ba ngàn một trăm Đôla Mỹ); và lãi trong hạn là **5.342,15 USD** (năm ngàn ba trăm bốn mươi hai Đôla mười lăm xen); lãi quá hạn **2.394,78 USD** (hai ngàn ba trăm chín mươi bốn Đôla bảy mươi tám xen) tính từ 10 tháng 5 năm 2017 (ngày vi phạm nghĩa vụ thanh toán) đến ngày 28 tháng 11 năm 2017 (ngày Tòa án hòa giải thành). Tổng cộng tiền gốc và lãi là **170.836,93 USD** (một trăm bảy mươi ngàn tám trăm ba mươi sáu Đôla chín mươi ba xen), được quy đổi tại thời điểm ngày 28 tháng 11 năm 2017 là **22.725VNĐ/01USD** (hai mươi hai ngàn bảy trăm hai mươi lăm Việt Nam

đồng/một Đô la Mỹ). Như vậy, thành tiền là **3.882.269.234 VNĐ** (ba tỷ tám trăm tám mươi hai triệu hai trăm sáu mươi chín ngàn hai trăm ba mươi bốn Việt Nam đồng). Phương thức thanh toán cụ thể như sau:

- Vào ngày 28 tháng 12 năm 2017 Công ty TNHH F trả cho Ngân hàng TMCP A **30.000 USD** (ba mươi ngàn Đôla Mỹ) được quy đổi là **681.750.000 VNĐ** (sáu trăm tám mươi một triệu bảy trăm năm mươi ngàn Việt Nam đồng).

- Vào ngày 28 tháng 1 năm 2018 Công ty TNHH F trả cho Ngân hàng TMCP A **30.000 USD** (ba mươi ngàn Đôla Mỹ) được quy đổi là **681.750.000 VNĐ** (sáu trăm tám mươi một triệu bảy trăm năm mươi ngàn Việt Nam đồng).

- Vào ngày 28 tháng 2 năm 2018 Công ty TNHH F trả cho Ngân hàng TMCP A **30.000 USD** (ba mươi ngàn Đôla Mỹ) được quy đổi là **681.750.000 VNĐ** (sáu trăm tám mươi một triệu bảy trăm năm mươi ngàn Việt Nam đồng).

- Vào ngày 28 tháng 3 năm 2018 Công ty TNHH F trả cho Ngân hàng TMCP A **30.000 USD** (ba mươi ngàn Đôla Mỹ) được quy đổi là **681.750.000 VNĐ** (sáu trăm tám mươi một triệu bảy trăm năm mươi ngàn Việt Nam đồng).

- Vào ngày 28 tháng 4 năm 2018 Công ty TNHH F trả cho Ngân hàng TMCP A **30.000 USD** (ba mươi ngàn Đôla Mỹ) được quy đổi là **681.750.000 VNĐ** (sáu trăm tám mươi một triệu bảy trăm năm mươi ngàn Việt Nam đồng).

- Vào ngày 28 tháng 5 năm 2018 Công ty TNHH F trả cho Ngân hàng TMCP A **20.836.93 USD** (hai mươi ngàn tám trăm ba mươi sáu Đôla chín mươi ba xen) được quy đổi là **473.519.234 VNĐ** (bốn trăm bảy mươi ba triệu năm trăm mười chín ngàn hai trăm ba mươi bốn Việt Nam đồng).

Sau khi Công ty TNHH F hoàn tất việc trả nợ thì ngân hàng TMCP A phải có trách nhiệm trả lại cho Công ty TNHH F một giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất số CT05606 ngày 26 tháng 12 năm 2014 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước cấp cho Công ty TNHH F.

Trường hợp Công ty TNHH F không trả nợ hoặc trả không đúng hạn thì tài sản thế chấp được giải quyết theo pháp luật thi hành án dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự..

**3. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm :** Công ty TNHH F phải nộp là **54.882.485 VNĐ** (năm mươi bốn triệu tám trăm tám mươi hai ngàn bốn trăm tám mươi lăm Việt Nam đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP A số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là **52.380.000 VNĐ** (*năm mươi hai triệu ba trăm tám mươi ngàn Việt Nam đồng*) theo biên lai thu tiền số 000048 ngày 23 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND TX Đồng Xoài;
- Chi cục THA DS TX ĐX;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Văn Phú Vinh**